

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2021-2022

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo thạc sỹ	Ghi chú
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD&ĐT	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được.	<p>1. Mục tiêu đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none">- Bổ sung và nâng cao cho người học về kiến thức chuyên môn, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực GDTC, thể thao trường học và các lĩnh vực khoa học khác có liên quan.- Trang bị cho người học hệ thống kiến thức nhằm nâng cao trình độ lý luận và kỹ năng thực hành, giúp người học có năng lực làm việc độc lập, tư duy sáng tạo, phát hiện và giải quyết tốt các tình huống nảy sinh trong hoạt động nghề nghiệp; Có khả năng phát huy và sử dụng hiệu quả kiến thức được trang bị vào việc thực hiện các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại các Nhà trường, cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác. <p>2. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none">- Vận dụng kiến thức cơ bản Triết học Mác Lênin về thế giới quan khoa học, phương pháp luận khoa học, phương pháp tư duy logic vào phân tích và giải quyết các vấn đề kinh tế-xã hội trong thực tiễn- Có kiến thức nâng cao về lý luận, y sinh học, tâm lý, giáo dục, tổ chức quản lý, giảng dạy, huấn luyện, nghiên cứu khoa học, phương pháp đo lường tiên tiến, áp dụng vào thực tiễn nhằm giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Giáo dục thể chất và Thể dục thể thao.- Hiểu và vận dụng kiến thức về kinh tế, xã hội học thể thao, thể thao và giải trí, vào thực tiễn quản trị và quản lý và phát triển thể dục thể thao cho mọi người.	



<p>II</p>	<p>Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức lý thuyết chuyên sâu chuyên ngành vào việc phân tích, đánh giá thực tiễn hoạt động nghề nghiệp trong lĩnh vực GDTC, TDTT và các lĩnh vực khoa học khác có liên quan. <p>3. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng giảng dạy, huấn luyện theo phương pháp hiện đại nhằm trang bị kiến thức cho người học; phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu thể thao tại các cơ sở giáo dục, đào tạo và huấn luyện vận động viên Thể dục thể thao. - Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin công việc phức tạp trong hoạt động GDTC và TDTT để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học. - Kỹ năng tổ chức, thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học về lĩnh vực GDTC và TDTT; phân tích các dữ liệu trong kiểm tra sư phạm, kiểm tra y sinh học nhằm đánh giá mức độ phát triển thể chất, trình độ tập luyện và lượng vận động trong hoạt động GDTC và TDTT. - Có khả năng tổ chức, lập kế hoạch, quản lý, tiếp thị, truyền thông trong lĩnh vực GDTC và TDTT. - Có khả năng làm việc độc lập cũng như làm việc nhóm để giải quyết công việc hiệu quả công việc, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tư duy để giải quyết tốt các vấn đề trong thực tiễn; Có khả năng sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu. <p>4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề trong hoạt động nghề nghiệp và đề xuất những sáng kiến có giá trị trong thực tiễn. - Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn cho người khác. - Có khả năng đưa ra những kết luận mang tính định hướng về các vấn đề của hoạt động nghề nghiệp; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn. 	<p style="text-align: right;">Ư C C I A</p>
-----------	---	---	---

		<p>- Có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao.</p> <p>- Có bản lĩnh nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm trong công việc được giao.</p> <p>5. Trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh): tương đương bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Theo quy định của Nhà nước	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Khối lượng kiến thức chương trình đào tạo: 68 tín chỉ</p> <p>* Kiến thức chung: 10 tín chỉ</p> <p>* Kiến thức ngành: 31 tín chỉ, trong đó:</p> <p>- Học phần bắt buộc: 19 tín chỉ</p> <p>- Học phần tự chọn: 12 tín chỉ</p> <p>* Kiến thức chuyên ngành: 12 tín chỉ</p> <p>* Luận văn tốt nghiệp: 15 tín chỉ</p>	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục nâng cao trình độ thông qua các chương trình đào tạo tiến sĩ tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>- Cán bộ giáo viên, giảng viên giảng dạy, huấn luyện viên, nghiên cứu viên, hướng dẫn viên, cán bộ quản lý... tại các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân, viện nghiên cứu và các đơn vị khác.</p> <p>- Có thể đảm nhận công tác quản lý trong các cơ quan nhà nước về Thể dục thể thao hoặc các lĩnh vực khác.</p>	

1/5
JNC
SỬ PH
THỂ T
NỘ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo tiến sĩ	Ghi chú
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT, ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	
II	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được.	<p>1. Mục tiêu đào tạo Đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Giáo dục học (lĩnh vực Giáo dục thể chất, TĐTT) là đào tạo những nhà khoa học có phẩm chất chính trị, đạo đức, ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức thực tế, lý thuyết tiên tiến và năng lực thực hành phù hợp, có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo, khả năng phát hiện và giải quyết được những vấn đề mới có ý nghĩa về khoa học và thực tiễn, hướng dẫn nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn về lĩnh vực Giáo dục thể chất, TĐTT</p> <p>2. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng sáng tạo các phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu khoa học trong tổ chức nghiên cứu và phát triển công nghệ mới về lĩnh vực GDTC, TĐTT - Tổng hợp, đánh giá các kiến thức chuyên sâu thuộc lĩnh vực giáo dục thể chất, TĐTT và vận dụng sáng tạo kiến thức này trong nghiên cứu các lĩnh vực của ngành, có phương pháp tư duy khoa học. - Xây dựng và đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu, tham gia hoặc tiến hành các nghiên cứu trong lĩnh vực Giáo dục thể chất, TĐTT và các lĩnh vực khác có liên quan. <p>3. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng phân tích, tổng hợp, bổ sung tri thức chuyên môn, đánh giá dữ liệu và thông tin công việc phức tạp trong hoạt động Giáo dục thể chất và TĐTT. - Kỹ năng suy luận, phân tích các vấn đề khoa học về TĐTT và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo. - Kỹ năng làm chủ các lý thuyết khoa học, phương pháp công cụ phục vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực Giáo dục thể chất, TĐTT. - Kỹ năng quản lý điều hành chuyên môn thuộc lĩnh vực Giáo dục thể chất, TĐTT trong nghiên cứu và phát triển. - Kỹ năng tham gia thảo luận trong nước và quốc tế thuộc ngành hoặc lĩnh vực nghiên cứu về TĐTT và phổ biến kết quả nghiên cứu về TĐTT. 	

AM HAO

		<p>4. Năng lực tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, sáng tạo tri thức mới về GDTC, TĐTT. - Đưa ra các ý tưởng, kiến thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau. - Phán quyết, ra quyết định mang tính chuyên gia. - Quản lý nghiên cứu và có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới và quá trình mới. - Năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề trong hoạt động nghề nghiệp và đề xuất những sáng kiến có giá trị trong thực tiễn. - Khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn cho người khác. <p>5. Trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh): bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p>	
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Theo quy định của Nhà nước	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>Khối lượng kiến thức chương trình đào tạo: 90 tín chỉ</p> <p><i>Các học phần trình độ tiến sĩ, các chuyên đề và tiểu luận tổng quan: 28 tín chỉ</i> (Học phần bắt buộc: 10 tín chỉ; Học phần tự chọn: 6 tín chỉ; Các chuyên đề tiến sĩ: 9 tín chỉ)</p> <p><i>Nghiên cứu khoa học, luận án tiến sĩ: 62 tín chỉ</i></p>	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Người học có khả năng tự học, tự nghiên cứu, tự cập nhật những kiến thức mới về các vấn đề trong lĩnh vực Giáo dục thể chất và TĐTT.	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp người học có thể trở thành nhà nghiên cứu, giảng viên, cán bộ quản lý... có trình độ cao tại các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân, viện nghiên cứu và các đơn vị khác.	

Hà Nội, ngày 3.0. tháng 7. năm 2022 *Mr*

HIỆU TRƯỞNG

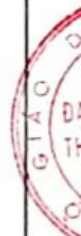


PGS.TS. Nguyễn Duy Quyết

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại năm học 2021-2022

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học chính quy	Ghi chú
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh tốt nghiệp THPT và tương đương (giáo dục thường xuyên). Thí sinh có sức khỏe tốt, chiều cao nam từ 1,60m và nữ từ 1,50m trở lên.</p> <p>Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên Toàn quốc.</p> <p>Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo tổng điểm trung bình của cả năm của hai môn học lớp 12 THPT (hoặc tương đương) cộng với điểm thi năng khiếu TDTT, với các Tổ hợp sau:</p> <p><i>Tổ hợp 1 (T00):</i> Toán + Sinh + Năng khiếu TDTT</p> <p><i>Tổ hợp 2 (T02):</i> Văn + Sinh + Năng khiếu TDTT</p> <p><i>Tổ hợp 3 (T05):</i> Toán + Giáo dục công dân + Năng khiếu TDTT</p> <p><i>Tổ hợp 4 (T08):</i> Văn + Giáo dục công dân + Năng khiếu TDTT</p> <p>Nội dung thi năng khiếu TDTT:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Bật xa tại chỗ (tính bằng cm)+ Chạy 100m (hoặc chạy nhanh khéo) (tính bằng giây)+Kiểm tra thể hình, trong đó: Chiều cao nam từ 1,60m, nữ từ 1,50m trở lên. <p>- Điểm xét tuyển có tính điểm ưu tiên đối với đối tượng, khu vực Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành của Bộ giáo dục & đào tạo.</p> <p>Nội dung thi trực tuyến Năng khiếu TDTT trong tình hình dịch:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nội dung 1: Kiểm tra thể hình : Chiều cao, cân nặng và các dị tật (nếu có). <p>Thí sinh tự khai và cam kết chiều cao, cân nặng và các dị tật (nếu có). Nhà trường đánh giá trực tuyến về thể hình, giọng nói theo các yêu cầu đào tạo giáo viên giáo dục thể chất.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nội dung 2 : Nhảy dây 1 phút (tính số lần) thí sinh thực hiện 1 lần.	



		<p>- Nội dung 3 : Nằm ngửa gập bụng 1 phút(tính số lần) Thí sinh thực hiện 1 lần</p> <p>Thí sinh dự thi các môn năng khiếu sẽ bổ sung thêm phương án thi trực tuyến theo hướng dẫn của trường DHSP TDTT Hà Nội . Đồng thời thí sinh có cam kết tính trung thực trong thực hiện và kê khai, thí sinh bị hủy kết quả nếu phát hiện sự gian lận.</p> <p>Hội đồng tuyển sinh Nhà trường tổ chức chấm thi trực tuyến qua phần mềm Zoom và sẽ tổ chức hậu kiểm về thể hình của thí sinh.</p> <p>Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển:</p> <p>- Xét tuyển theo Tổng điểm trung bình của cả năm của hai môn học lớp 12 THPT (hoặc tương đương) cộng với điểm thi năng khiếu TDTT, với các Tổ hợp sau:</p> <p style="padding-left: 40px;"><i>Tổ hợp 1 (T00): Toán + Sinh + Năng khiếu TDTT</i></p> <p style="padding-left: 40px;"><i>Tổ hợp 2 (T02): Văn + Sinh + Năng khiếu TDTT</i></p> <p style="padding-left: 40px;"><i>Tổ hợp 3(T05): Toán + Giáo dục công dân + Năng khiếu TDTT</i></p> <p style="padding-left: 40px;"><i>Tổ hợp 4(T08): Văn + Giáo dục công dân + Năng khiếu TDTT</i></p> <p>* Yêu cầu: Tổng điểm trung bình của cả năm lớp 12 THPT (hoặc tương đương) của cả hai môn trong tổ hợp đăng ký xét tuyển phải đạt 13.0 điểm trở lên.</p> <p><i>Nếu thí sinh là Vận động viên cấp 1, kiện tướng, vận động viên đạt thành tích tại Hội khỏe Phù Đổng, các giải thi đấu quốc gia và quốc tế thì Tổng điểm trung bình hai môn học của cả năm lớp 12 yêu cầu đạt 10,0 trở lên.</i></p> <p>- Nội dung thi Năng khiếu TDTT trực tiếp:</p> <p>- Kiểm tra thể hình : Chiều cao, cân nặng,giọng nói, các dị tật (nếu có).</p> <p>+ Bật xa tại chỗ (tính bằng cm)</p> <p>+ Chạy 100m (hoặc chạy nhanh khéo) (tính bằng giây).</p> <p>-Nội dung thi Năng khiếu TDTT trực tuyến:</p> <p style="padding-left: 40px;">+ Nội dung 1: Kiểm tra thể hình : Chiều cao,cân nặng và các dị tật (nếu có).</p> <p>Thí sinh tự khai và cam kết chiều cao, cân nặng và các dị tật (nếu có).Nhà trường đánh giá trực tuyến về thể hình,giọng nói theo các yêu cầu đào tạo giáo viên giáo dục thể chất.</p> <p style="padding-left: 40px;">+ Nội dung 2 : Nhảy dây 1 phút (tính số lần) thí</p>
--	--	---

C
RUC
HOC S
DUC T
HÀ

		<p>sinh thực hiện 1 lần.</p> <p>+ Nội dung 3 : Nằm ngửa gập bụng 1 phút (tính số lần) Thí sinh thực hiện 1 lần</p> <p>- Yêu cầu: Điểm thi môn Năng khiếu TDTT phải đạt 6.0 điểm trở lên (hệ số 1)</p> <p>- Kiểm tra thể hình: Có sức khỏe tốt, không bị khuyết tật, chiều cao nam từ 1m62, nữ 1m52 trở lên.</p> <p>- Thiếu chiều cao từ 1,0 cm -1,5 cm trừ từ 0,5-1,0 điểm năng khiếu; thiếu 2 cm trở lên bị loại.</p>	
II	<p>Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <p>Kiến thức chung</p> <p>- Có kiến thức cơ bản về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac – Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh và quốc phòng – An ninh.</p> <p>- Vận dụng được kiến thức ngoại ngữ trong giao tiếp thông thường, có kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin đáp ứng được yêu cầu công việc.</p> <p>- Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của cơ sở ngành vào việc tổ chức dạy học giáo dục thể chất và hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.</p> <p>Kiến thức chuyên môn:</p> <p>- Hiểu và vận dụng được kiến thức chuyên sâu các môn thể thao chuyên ngành vào dạy học môn Giáo dục thể chất và hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.</p> <p>- Vận dụng được phương pháp giảng dạy môn Giáo dục thể chất, phát triển, thiết kế được được học liệu, phương tiện dạy học hiệu quả để xử lý tốt các tình huống dạy học.</p> <p>- Phân tích và đánh giá được trình độ, năng lực, nhu cầu của người học để lựa chọn được hình thức, phương pháp, khối lượng tập luyện cho phù hợp.</p> <p>- Vận dụng được những kiến thức cơ bản về lĩnh vực Giáo dục thể chất để phát triển phong trào TDTT và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.</p> <p>- Có kiến thức cơ bản về phòng chống chấn thương trong hoạt động TDTT, kiến thức dinh dưỡng trong tập luyện TDTT</p> <p>2. Yêu cầu kỹ năng</p>	

V.
 Ứ PH
 HỀ TH
 NỘI

Kỹ năng chung (tin học, ngoại ngữ)

- Thực hiện được hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học trong hoạt động dạy học giáo dục thể chất, hoạt động ngoại khóa TDTT và hướng nghiệp cho học sinh.

- Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ giáo dục và đào tạo.

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại thông tư 03/2014/TT-BGDĐT ngày 11/3/2014 của Bộ giáo dục và đào tạo, Bộ thông tin và Truyền thông.

Kỹ năng chuyên môn

- Ứng dụng được các tri thức đã học vào nghiên cứu, giảng dạy, hoạt động ngoại khóa TDTT cho người học trong và ngoài nhà trường.

- Có kỹ năng tổ chức và thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp, các hoạt động tập thể, công tác Đoàn, Đội cho học sinh.

- Có kỹ năng tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa trong và ngoài nhà trường.

- Có kỹ năng phân tích được chương trình, lập kế hoạch, thực hiện chương trình, thiết kế bài giảng và đánh giá kết quả học tập môn học của học sinh trong các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Có kỹ năng làm việc theo nhóm, làm việc độc lập, tự học, tự nghiên cứu và khả năng làm việc độc lập trong lĩnh vực Giáo dục Thể chất, Thể dục Thể thao.

- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử sư phạm trong quá trình giảng dạy, quản lý, giáo dục đạo đức cho người học.

- Có kỹ năng thực hành các môn Thể thao trong chương trình đào tạo, khi tốt nghiệp sinh viên phải đạt tiêu chuẩn (hoặc tương đương) vận động viên cấp 2 ở môn thể thao chuyên ngành và tiêu chuẩn vận động viên cấp 3 ở một môn Điền kinh (bắt buộc), một môn thể thao tự chọn.

- Có kỹ năng sáng tạo và sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học một cách hiệu quả, sáng tạo.

- Ứng dụng được các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục trong công tác giáo dục thể chất nhằm nâng cao chất lượng dạy học và hoạt động TDTT.

		<p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Có ý thức cộng đồng, trách nhiệm công dân; Tôn trọng những chuẩn mực xã hội. - Có đạo đức nghề nghiệp và tâm huyết với nghề thể hiện qua ý thức học tập và rèn luyện không ngừng để nâng cao trình độ chuyên môn và hoàn thiện nhân cách nhà giáo. Có ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy nơi làm việc. Có ý thức và khả năng phối hợp làm việc, tinh thần cầu tiến. - Sống hòa đồng, hợp tác, quan tâm, giúp đỡ bạn bè cùng hoàn thành tốt các nhiệm vụ; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp. - Có tính trung thực, tinh thần thượng võ trong TĐTT. Có tác phong mẫu mực của nhà giáo. <p>4. Yêu cầu về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và thực hiện đúng các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông. - Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, thể hiện được các quan điểm cá nhân trước các vấn đề cần giải quyết. - Xây dựng được kế hoạch chuyên môn, lập được kế hoạch quản lý, điều phối cải tiến, phát triển các hoạt động chuyên môn hợp lý với thực tiễn giáo dục ở phổ thông, các doanh nghiệp, cơ quan nhà nước. - Nhận thức được nhu cầu và khả năng lập kế hoạch học tập. 	
III	<p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chế độ trợ cấp xã hội theo Quy định Nhà nước - Học bổng khuyến khích học tập theo Quy định của Nhà nước và trường ĐHSP TĐTT Hà Nội - Phòng QLĐT&CTSV phối hợp với Đoàn thanh niên, các Khoa, Bộ môn, Trung tâm tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động kỹ năng trải nghiệm, hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho sinh viên - Thành lập các ban chuyên trách như Ban chủ nhiệm sinh viên, Ban cố vấn học tập để hỗ trợ sinh viên trong thời 	

		<p>gian học tập, rèn luyện tại trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo cơ sở vật chất, môi trường sư phạm xanh – sạch – đẹp cho sinh viên 	
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình Đào tạo trình độ Đại học ngành GDTC	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng học tập nghiên cứu ở trình độ thạc sỹ, tiến sỹ trong và ngoài nước cùng ngành hoặc ngành gần đáp ứng được nhu cầu phát triển nghề nghiệp. - Có khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý, điều hành TĐTT ở các cấp./. 	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ, giáo viên, giảng viên giảng dạy môn giáo dục Thể chất ở các bậc học trong hệ thống giáo dục quốc dân, viện nghiên cứu. - Lãnh đạo, chuyên viên, cán bộ trong các cơ quan quản lý Nhà nước, các cơ sở giáo dục, các doanh nghiệp; Huấn luyện viên, hướng dẫn viên tại các Trung tâm TĐTT, Câu lạc bộ TĐTT ... 	

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2022 *Uhm*



PGS.TS Nguyễn Duy Quyết